

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO Ý THỨC BẢO VỆ CHỦ QUYỀN BIỂN ĐẢO CHO SINH VIÊN TẠI TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Kiều Tiên Lương

Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Trường Đại học Tây Bắc

Tóm tắt: Biển đảo Việt Nam là một bộ phận lãnh thổ thiêng liêng của Tổ quốc. Việt Nam ngày càng chú trọng xây dựng chiến lược phát triển đất nước gắn liền với biển. Giáo dục ý thức bảo vệ chủ quyền biển đảo cho sinh viên là một nội dung quan trọng trong chương trình đào tạo sinh viên tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Tây Bắc, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Từ khóa: Ý thức, chủ quyền biển đảo, sinh viên

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chủ quyền biển, đảo Việt Nam là một trong những vấn đề chính trị, quân sự quan trọng của dân tộc. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng tiếp tục nhấn mạnh nhiệm vụ “kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, biển, đảo, vùng trời; giữ vững môi trường hoà bình, ổn định để phát triển đất nước” [1].

Tây Bắc là “phên dậu”, là “mái nhà” phía Tây Bắc của Tổ quốc, có đường biên giới tiếp giáp với Trung Quốc và Lào, có vị trí địa chiến lược về kinh tế, chính trị, quân sự quan trọng được Đảng, Nhà nước quan tâm đầu tư, phát triển bằng nhiều chủ trương, giải pháp lớn và đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Đảm nhận nhiệm vụ bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho sinh viên các trường trên địa bàn các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu, Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh (TTGDQP&AN) Trường Đại học Tây Bắc trong suốt một hành trình dài đã không ngừng đổi mới phương pháp dạy học nhằm gia tăng tính chủ động, sáng tạo, khả năng tương tác thông qua tình huống học tập ở sinh viên. Là một trong những vấn đề nóng trên diễn đàn hoà bình thế giới, chủ quyền biển, đảo Việt Nam luôn được các giảng viên, sĩ quan biệt phái chú trọng nghiên cứu, tìm tòi để đa dạng hoá cách thức tiếp cận nhằm giúp người học nhận thức đúng đắn các quan điểm chính trị, xử lý linh hoạt thông tin. Giáo dục ý thức bảo vệ chủ

quyền biển đảo (BVCQBĐ) đã và đang được triển khai một cách hiệu quả.

Hiện nay tình hình quốc tế, khu vực diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó khăn, có vô vàn nhân tố mới xuất hiện đã tác động trực tiếp đến tình hình biển Đông nước ta. Việc cạnh tranh quyết liệt giữa các nước lớn trên biển Đông, tranh chấp ngày càng gay gắt, tiềm ẩn nguy cơ xung đột, điều này đã đặt ra những yêu cầu mới những trong nhiệm vụ BVCQBĐ của Tổ quốc đối với các hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, các lực lượng, trong đó có sinh viên (SV).

Thế nhưng có một số vấn đề vẫn đang còn tồn tại hiện nay là nhận thức về chủ quyền biển đảo của các bạn trẻ vẫn còn những suy nghĩ lệch lạc, mơ hồ. Ý thức bảo vệ chủ quyền, trách nhiệm ý chí quyết tâm giữ tròn vẹn lãnh thổ của các bạn sinh viên còn không đồng đều. Bên cạnh đó công tác tuyên truyền và phát huy vai trò, trí tuệ của sinh viên trong việc BVCQBĐ Việt Nam vẫn còn những hạn chế nhất định. Là chủ nhân tương lai của đất nước, là lực lượng xung kích trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, một trong những nhân tố quyết định sự thành công của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế nhưng do chưa được từng trải, thiếu kinh nghiệm sống, SV cũng là đối tượng thường bị các thế lực xấu, thù địch tiếp cận, lôi kéo, kích động, thực hiện âm mưu “diễn biến hoà bình” nhằm phá hoại sự nghiệp cách mạng của nước ta”.

Trước tình hình đó, môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQP&AN) được xác định

là một trong những giải pháp góp phần giải quyết các vấn đề tồn tại trước mắt và thực tiễn môn học đã có những đóng góp nhất định trong công tác giáo dục nâng cao ý thức BVCQBĐ cho SV.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến giáo dục ý thức bảo vệ chủ quyền biển đảo cho sinh viên” thành “Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến giáo dục ý thức bảo vệ chủ quyền biển đảo cho sinh viên tham gia học tập tại Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh Trường Đại học Tây Bắc

2.1.1. Thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ công tác đào tạo

TTGDQP&AN trực thuộc Trường Đại học Tây Bắc, thành lập năm 2005 theo Quyết định số 907/2005/QĐ-BGDĐT-TCCB ngày 03/3/2005. Do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan khác nhau đến năm 2013 TTGDQP&AN Trường Đại học Tây Bắc mới chính thức đi vào hoạt động với tên gọi là: Trung tâm Giáo dục Quốc phòng Tây Bắc. Đến ngày 15/02/2017 Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quyết định 436/ QĐ-BGDĐT về việc đổi tên Trung tâm Giáo dục quốc phòng Tây Bắc thành Trung tâm GDQP&AN Trường Đại học Tây Bắc. TTGDQP&AN có hệ thống cơ sở vật chất bao gồm: Nhà K6 là nhà ở của cán bộ giảng viên và sinh viên, văn phòng làm việc, 5 tầng, mỗi tầng gồm 14 phòng, các phòng ban chức năng ở tầng 1, các phòng cán bộ quản lý và phòng ở của sinh viên tầng 2,3,4,5. Mỗi phòng đáp ứng 10 sinh viên; 02 giảng đường đa năng đảm bảo cho 200 sinh viên học tập. Hệ thống cơ sở hạ tầng nhất là nhà làm việc, giảng đường, các phòng học chuyên dùng, nhà ở của sinh viên thao trường, bãi tập... được Nhà trường quy hoạch, nhưng chưa xây dựng cụ thể nên đang ảnh hưởng lớn đến chất lượng học tập

của sinh viên. Việc giảng dạy ngoài trời đều linh hoạt tận dụng vị trí sân của các khu nhà trong ký túc xá hoặc nương rẫy của người dân.

Xu thế đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục đào tạo nói chung, giáo dục ý thức nói riêng là áp dụng công nghệ thông tin, các trang thiết bị hiện đại vào phục vụ giảng dạy, tuyên truyền, giáo dục. Tuy nhiên, so với yêu cầu của cuộc cách mạng 4.0, hiện nay cơ sở vật chất phục vụ cho nhiệm vụ giáo dục đào tạo nói chung và giáo dục ý thức BVCQBĐ nói riêng vẫn chưa đáp ứng một cách đầy đủ, nói cách khác là chưa theo kịp được với sự biến đổi nhanh chóng của khoa học công nghệ, nhiều cơ sở vật chất phục vụ cho nhiệm vụ giáo dục ý thức bảo vệ BVCQBĐ, thư viện, phòng chuyên dụng, phòng truyền thống ... còn nghèo nàn. Phương tiện, cơ sở vật chất chủ yếu đầu tư ưu tiên sử dụng trong giảng dạy, các môn nghiệp vụ không có kế hoạch cụ thể cho việc đầu tư cơ sở vật chất phục vụ lâu dài đối với hoạt động giáo dục ý thức BVCQBĐ cho sinh viên.

2.1.2. Thực trạng đội ngũ cán bộ, giảng viên tham gia giáo dục ý thức bảo vệ chủ quyền biển đảo cho sinh viên học tập tại TTGDQP&AN Trường Đại học Tây Bắc

Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học Tây Bắc nói chung và Chi ủy, Ban Giám đốc TTGDQP&AN nói riêng đã luôn xác định công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ về mọi mặt cho các chủ thể giáo dục. Nhờ đó, chất lượng các chủ thể tham gia quá trình giáo dục ý thức BVCQBĐ được cải thiện rõ rệt. Tính đến tháng 4/2023, Trung tâm có 19 cán bộ, giảng viên; Trong đó: có 8/19 (chiếm 42,1%) cán bộ, giảng viên có trình độ từ thạc sĩ trở lên (trong đó có: 2 tiến sĩ, 1 nghiên cứu sinh); 5 đồng chí sỹ quan biệt phái của Học viện Biên phòng cử lên (chiếm 26,3%); có 14/19 đảng viên (chiếm 73,6%).

Bảng 1. Thực trạng đội ngũ cán bộ, giảng viên tham gia giáo dục ý thức bảo vệ chủ quyền biển đảo cho sinh viên học tập tại TTGDQP&AN Trường ĐHTB

Tổng số CB, GV	Trình độ chuyên môn			Trình độ LLCT				Giới tính		Đảng viên	Đoàn viên
	TS	ThS	ĐH	CC	TC	SC	Chưa qua đào tạo	Nam	Nữ		
19	2	7	8	1	8	5	1	18	1	15	4

Qua bảng 1 cho thấy, với lưu lượng SV hiện nay khoảng 3.000 SV/năm, đội ngũ cán bộ, giảng viên của Trung tâm hoàn toàn có thể đáp ứng yêu cầu công tác giáo dục ý thức BVCQBĐ cho SV. Trong số 19 cán bộ, giảng viên, có 06 đồng chí đã đạt danh hiệu “Giảng viên dạy giỏi toàn quốc môn học GDQP&AN” do Vụ Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức; 05 đồng chí sĩ quan biệt phái với nhiều năm kinh nghiệm công tác tại các địa bàn biên giới, biên đảo là một thuận lợi lớn cho việc giáo dục ý thức BVCQBĐ cho SV. Tuy nhiên, bộ môn Đường lối quân sự của Đảng là bộ môn giảng dạy trực tiếp liên quan đến vấn đề chủ quyền biên đảo chỉ có 03 giảng viên trong đó gồm 01 sĩ quan biệt phái, 02 giảng viên nên việc nghiên cứu

chuyên sâu tài liệu, xây dựng các bài giảng về BVCQBĐ còn hạn chế. Bên cạnh đó, nguồn tài liệu không được cập nhật thường xuyên cũng là một rào cản lớn với việc giáo dục ý thức BVCQBĐ cho SV.

2.1.3. Thực trạng về Chương trình môn học GDQP&AN

Chương trình môn học GDQP&AN được thực hiện theo:

- Thông tư số 05/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư ban hành Chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học, cụ thể:

Bảng 2. Chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học

STT	Tên học phần	Số tiết
1	Học phần I: Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	45
2	Học phần II: Công tác quốc phòng và an ninh	30
3	Học phần III: Quân sự chung	30
4	Học phần 4: Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	60

Trong chương trình môn học GDQP&AN theo Thông tư 05, chỉ có bài 8: “*Xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển, đảo, biên giới quốc gia trong tình hình mới*” với thời gian là 4 giờ có liên quan đến BVCQBĐ.

- Thông tư số 10/2018/TT-BLĐTĐ của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư Quy định chương trình, tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng. Tổng thời gian là 75 giờ, trong đó cũng chỉ có bài 4: “*Xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia*” với thời gian là 4 giờ.

Về nội dung, môn học tập trung cung cấp kiến thức cơ bản về đường lối quốc phòng, quân sự của Đảng, công tác quản lý nhà nước về quốc phòng - an ninh; về truyền thống đấu

tranh chống ngoại xâm của dân tộc, về nghệ thuật quân sự Việt Nam; về chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam và rèn luyện kỹ năng quân sự giúp SV trong tâm thế sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

Về mục đích, môn học nhằm giáo dục cho SV niềm tin yêu đối với sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước trong công cuộc bảo vệ Tổ quốc; để phát huy tinh thần yêu nước, truyền thống dựng nước và giữ nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, nâng cao ý thức, trách nhiệm, tự giác thực hiện nhiệm vụ quốc phòng và an ninh, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Chúng tôi đã đưa ra các mức độ về nội dung, chương trình giáo dục ý thức BVCQBĐ cho SV với 396 SV được hỏi và thu về kết quả như sau:

Bảng 3. Đánh giá về nội dung, chương trình giáo dục ý thức BVCQBĐ cho SV tại TTGDQP&AN Trường ĐHTB

Tt	Mức độ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Rất bổ ích, phù hợp	367	92,7%

2	Ít bổ ích, không phù hợp lắm	29	7.3%
3	Không bổ ích, phù hợp	0	0%

Qua bảng 3 cho thấy, SV đánh giá về nội dung, chương trình giáo dục ý thức BVCQBĐ cho SV rất bổ ích, phù hợp (92.7%), một số ít SV đánh giá ít bổ ích, không phù hợp lắm (7.3%).

Thực tiễn cho thấy, các vấn đề tranh chấp chủ quyền Biển Đông và đặc biệt là hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam ngày càng trở nên phức tạp, căng thẳng đã nhiều lần bị các thế lực thù địch xâm phạm nghiêm trọng. Mặt khác, các thế lực thù địch không ngừng triệt để lợi dụng việc chỉ đạo giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp trên Biển Đông của Đảng để xuyên tạc, bôi nhọ, truyền bá các tư tưởng sai trái, không đúng sự thật làm cơ sở thực hiện các hành vi dụ dỗ, lôi kéo, kích động những người dân thiếu ý thức và tri thức, các phần tử chống đối, phản động thực hiện các hoạt động gây trật tự an toàn xã hội, mất an ninh chính trị và nghiêm trọng hơn hết là đe dọa đến sự toàn vẹn của lãnh thổ quốc gia.

Trong bối cảnh đó, yêu cầu cấp bách được đặt ra là phải tiến hành đồng bộ nhiều giải pháp để giải quyết các vấn đề trên và môn học GDQP&AN được xác định là một trong những giải pháp hữu hiệu. Môn học tuy còn mang tính khái quát, chưa tập trung vào một đối tượng cụ thể nhưng đối với công tác giáo dục ý thức BVCQBĐ luôn mang ý nghĩa quan trọng và có giá trị thực tiễn; đã và đang đảm nhiệm một phần trọng trách huấn luyện, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, tinh thần, ý chí quyết tâm phụng sự Tổ quốc cho thế hệ SV; giúp SV có đủ trí và lực, tài và đức luôn sẵn sàng chiến đấu bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia nói chung và lãnh thổ trên biển nói riêng. Bởi lẽ trong lãnh thổ quốc gia có cả lãnh thổ vùng biển, đảo (lãnh thổ Việt Nam bao gồm: vùng đất, vùng biển, vùng trời, vùng trong lòng đất và lãnh thổ đặc biệt), thực hiện nhiệm vụ BVCQBĐ là một bộ phận trong nhiệm vụ tổng thể bảo vệ sự toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ quốc gia, bảo vệ Tổ quốc; trong cái chung đã bao hàm cái riêng.

Đặc biệt, khi tiếp cận kiến thức của chuyên đề: “*Xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển, đảo, biên giới quốc gia trong tình hình mới*” và “*Xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên*

giới quốc gia”, SV sẽ có thể nhìn nhận cụ thể, chính xác về quá trình hình thành, xác lập chủ quyền vùng biển quốc gia thông qua pháp lý và những bằng chứng thực tế; có hiểu biết sâu hơn về nghệ thuật đấu tranh tư tưởng (chính trị, lý luận, ngoại giao) và vũ trang để bảo vệ chủ quyền; có điều kiện học tập kinh nghiệm từ những chiến công hào hùng vận dụng vào thực tiễn và giúp các em ghi nhớ công ơn to lớn từ những tấm gương anh dũng hy sinh của lớp lớp thế hệ đi trước khi thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển, đảo thiêng liêng. Có thể nói, đây là phần kiến thức nền tảng giúp SV nhận thức đầy đủ về giá trị của thành quả cách mạng mà ông cha ta đã phải đánh đổi bằng sự sống; trở nên lý trí hơn, quả cảm hơn trong các hoạt động thể hiện lòng yêu nước, yêu biển đảo quê hương trước sự thay đổi nhanh chóng của quốc tế.

2.2. Những tồn tại, hạn chế trong giáo dục ý thức bảo vệ chủ quyền biển đảo cho sinh viên tham gia học tập tại Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh Trường Đại học Tây Bắc

Thứ nhất, nội dung về chủ quyền biển đảo theo giáo trình môn học còn rất hạn chế và đang được biên soạn lồng ghép. Cho nên nội dung giáo dục chưa sâu và chưa đầy đủ dẫn đến ý nghĩa giáo dục ý thức chưa cao.

Thứ hai, nguồn học liệu liên còn ít, hoặc có nhưng “khoảng cách” giữa chúng với người học còn khá xa, người học chưa biết cách tiếp cận tài liệu chính thống và giảng viên còn chưa thực sự tích cực trong việc giới thiệu tài liệu tham khảo về chủ quyền biển, đảo.

Thứ ba, công tác tổ chức nghiên cứu chuyên sâu và thảo luận theo chuyên đề còn mang tính hình thức, sơ sài, nội dung còn khá dàn trải. Đồng thời, theo phân phối chương trình hiện nay, dung lượng dành cho nội dung về chủ quyền biển, đảo chỉ chiếm một phần nhỏ trong khi đây là vấn đề có tính chất quan trọng, mang tính thời sự và có ý nghĩa thực tiễn cao,

Thứ tư, các hoạt động hỗ trợ dạy học, hoạt động ngoại khóa chưa được quan tâm và tổ chức thực hiện tích cực, còn thiếu về số lượng

và còn tình trạng thực hiện mang tính tượng trưng chưa đi vào chiều sâu, chất lượng chưa cao. Chính những hạn chế đang tồn tại đã dẫn đến hoạt động giáo dục ý thức BVCQBĐ cho SV hiện nay chưa thực sự mang lại hiệu quả cao, ý thức và hành động của SV đối với công cuộc BVCQBĐ chỉ dừng lại ở mức hành động theo đám đông chưa có mục tiêu, định hướng rõ ràng. Bởi lẽ các em SV còn thiếu kiến thức, thậm chí là các kiến thức cơ bản liên quan đến chủ quyền biển, đảo của Việt Nam.

2.3. Một số giải pháp nâng cao ý thức bảo chủ quyền biển đảo cho sinh viên tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Tây Bắc trong giai đoạn hiện nay

Trên cơ sở lý luận và thực tiễn giáo dục ý thức bảo vệ chủ quyền biển đảo cho sinh viên tại TTGDQP&AN Trường Đại học Tây Bắc, kết quả thực nghiệm đối với sinh viên Trường Đại học Tây Bắc, Cao đẳng Y tế Sơn La, Cao đẳng Sư phạm Điện Biên, chúng tôi đề xuất các giải pháp nâng cao ý thức BVCQBĐ cho SV cụ thể như sau:

2.3.1. Tăng cường giáo dục truyền thống yêu nước, giáo dục chính trị, đạo đức, pháp luật và lịch sử dân tộc để củng cố niềm tin, thái độ, động cơ và ý chí BVCQBĐ của Tổ quốc ngày càng bền vững trong SV

Truyền thống yêu nước của dân tộc Việt Nam là di sản quý báu của dân tộc được hình thành từ rất sớm, được củng cố và phát huy qua hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước. Vì vậy, tinh thần yêu nước đã thấm sâu vào tư tưởng, tình cảm của mỗi người dân Việt Nam, tạo nên sức mạnh để chiến thắng mọi kẻ thù. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nhận định: “Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước” [2].

Hiện nay, trước tình hình an ninh biển, đảo đang diễn ra vô cùng phức tạp, mỗi người dân Việt Nam, trong đó có SV cần kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, quyết

tâm, đoàn kết để bảo vệ vững chắc chủ quyền biển đảo. Niềm tin, thái độ, động cơ và ý chí là những phẩm chất bên trong của mỗi SV, nó rất cần thiết và không thể thiếu, nhằm giúp họ thực hiện các nhiệm vụ được giao. Nếu không có niềm tin, thái độ, động cơ và ý chí thì không thể làm được bất cứ việc gì, chưa nói đến bảo vệ Tổ quốc. Vì thế, cần hướng cho SV có niềm tin, thái độ, động cơ và ý chí bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc một cách bền vững. Theo Hồ Chí Minh, thanh niên muốn làm chủ nước nhà phải luôn nêu cao cảnh giác cách mạng và “không một phút nào được quên lý tưởng cao cả của mình là phấn đấu cho Tổ quốc hoàn toàn độc lập” [4].

Để làm tốt việc này, Trung tâm cần tổ chức thường xuyên hoặc giao cho Chi đoàn thực hiện lồng ghép các chương trình tọa đàm, các buổi nói chuyện, hành trình đến với các địa chỉ đỏ, di tích lịch sử cách mạng để giáo dục truyền thống lịch sử dân tộc, bồi dưỡng lòng yêu nước cho SV. Bởi vì, trong các khóa học, Chi đoàn thường xuyên xây dựng và triển khai các kế hoạch hoạt động ngoại khóa văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao cho SV.

2.3.2. Cập nhật, bổ sung nội dung kiến thức hoặc xây dựng chuyên đề mới về vấn đề biển đảo

Giáo trình môn học được xem như là gốc rễ, là nền tảng để nghiên cứu sâu, là một loại “vũ khí” cần thiết giúp SV giành thắng lợi trong cuộc chiến “chiếm giữ tri thức”. GV cần tiến hành nghiên cứu, xây dựng và cập nhật, bổ sung các kiến thức hoặc những chuyên đề mới với một số nội dung cơ bản như: khái quát về biển, đảo Việt Nam (quá trình hình thành và xác lập chủ quyền); vị trí, vai trò, tầm quan trọng của vùng biển Việt Nam đối với các hoạt động dân sự và lĩnh vực quân sự; các chủ trương, quan điểm, chính sách, pháp luật, sách lược của Đảng, Nhà nước về bảo vệ chủ quyền biển đảo; trách nhiệm và hành động của SV trong công tác BVCQBĐ,... vào bài giảng.

Để làm được điều này, đòi hỏi Chi bộ, Ban Giám đốc Trung tâm thường xuyên làm tốt công tác quán triệt, nâng cao nhận thức trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ, giảng viên về vai trò, tầm quan trọng của hoạt động giáo dục ý thức BVCQBĐ cũng như vị trí vai trò của mỗi

cá nhân, Đội ngũ cán bộ, giảng viên phải thường xuyên cập nhật, bổ sung nội dung kiến thức hoặc xây dựng chuyên đề mới về vấn đề biển đảo thông qua các Hội nghị tập huấn hàng năm do Vụ Giáo dục Quốc phòng và An ninh tổ chức, các nguồn tài liệu chính thống. Việc làm này có ý nghĩa quan trọng đối với công tác giáo dục ý thức cho SV. Trước mắt đây sẽ là một nguồn tri thức đã được chuẩn hóa, chính thống và có độ tin cậy cao để SV có thể dễ dàng tiếp cận và chiếm lĩnh. Trên cơ sở đó, các em sẽ có hiểu biết nhất định, hiểu đúng và đủ về nội hàm của các vấn đề phát sinh liên quan đến biển, đảo Việt Nam giúp hình thành tri thức khoa học, xây dựng hệ ý thức và hành động đúng đắn trong việc thể hiện lòng yêu nước, yêu biển, đảo quê hương.

2.3.3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc

Có thể nói rằng, sinh hoạt chuyên đề là điều kiện, cơ hội để SV có thể tiếp cận các tri thức mới nhất, là phương pháp chiếm lĩnh tri thức nhanh và chính xác về các vấn đề xoay quanh chủ đề biển đảo. Bởi nguồn thông tin của hoạt động được cung cấp từ những nhà khoa học, các cơ quan chuyên môn nên luôn có tính khoa học và chuẩn xác. Để làm được điều này, Trung tâm cần quan tâm, đa dạng hóa các hình thức sinh hoạt chuyên đề. Muốn thực hiện tuyên truyền, sinh hoạt chuyên đề mang tính giáo dục cao thì đòi hỏi Trung tâm tổ chức phải chuẩn bị cả về nội dung lẫn phương pháp, giáo dục lý luận phải gắn với thực tiễn, phải quan tâm đến đối tượng tham gia và sử dụng nhiều hình thức để tạo sự hứng thú cho SV. Chẳng hạn như: Trình bày tham luận, các bài nghiên cứu về quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước ta trong giải quyết vấn đề tranh chấp trên biển; Báo cáo tình hình tranh chấp biển, đảo trên thế giới, nguyên nhân và xu hướng tranh chấp hiện nay, những âm mưu, thủ đoạn của một số nước lớn với vùng biển nước ta; Tổ chức cho sinh viên tranh tài thông qua phần thi trả lời nhanh; Giới thiệu, tuyên truyền thông qua các phóng sự ghi nhận về quá trình hình thành, đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam;... Với mục đích cung cấp cho SV những bằng chứng lịch sử và các tài liệu khoa học khẳng định chủ quyền thiêng liêng của hai quần đảo Trường Sa

và Hoàng Sa nhằm tuyên truyền sâu rộng những nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước về biển, đảo; giáo dục về tầm quan trọng của biển, đảo Việt Nam trong tình hình mới. Từ đó, giúp các em tăng cường nhận thức về biển, đảo; tin tưởng vào chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước trong giải quyết vấn đề trên biển; hiểu được vai trò, trách nhiệm của mình trong công cuộc giữ gìn, bảo vệ chủ quyền biển, đảo góp phần xây dựng, củng cố và nâng cao ý thức, trách nhiệm, ý chí quyết tâm thực hiện trách nhiệm của SV đối với nhiệm vụ bảo vệ vùng biển, đảo quê hương.

2.3.4. Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa tìm hiểu về biển, đảo quê hương

Đây là một hoạt động gắn kết giữa lý luận và thực tiễn, là một hoạt động rất quan trọng, có tính hệ thống để chứng minh và cơ hội để kiểm chứng các kiến thức mà SV đã chiếm lĩnh. Cho nên quá trình tổ chức hoạt động này phải đảm bảo tính khách quan, tính thực tiễn và tính khoa học; phải có kế hoạch cụ thể, đúng yêu cầu nội dung, tình hình và điều kiện thực tế; giữa các bên liên quan phải phối hợp tổ chức chặt chẽ, không được tùy tiện, thời vụ. Đồng thời cần có sự quan tâm, ủng hộ của các cơ quan quản lý giáo dục cấp trên, các đoàn thể và SV.

Trong thời gian qua, Chi đoàn Trung tâm đã thực hiện rất tốt trong việc triển khai các hoạt động hỗ trợ SV thông qua kế hoạch hoạt động của Chi đoàn theo từng khóa học và ý kiến chỉ đạo của Chi bộ, Ban Thường vụ Đoàn trường Đại học Tây Bắc. Trong thời gian tới, Chi bộ cần tiếp tục chỉ đạo sát sao Chi đoàn Trung tâm trong xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động ngoại khóa để lồng ghép giáo dục ý thức BVCQBĐ cho SV. Thời gian tổ chức các hoạt động ngoại khóa giáo dục về biển, đảo có thể được thực hiện vào các dịp có những ngày lễ, ngày kỷ niệm như: “Hành trình tuổi trẻ vì biển đảo quê hương”, “Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam”, Ngày hội “Tuổi trẻ với biển, đảo quê hương”, Chiến dịch “Hãy làm sạch biển”, Hành trình “Tôi yêu Tổ quốc tôi”. Hành trình “Sinh viên với biển, đảo Tổ quốc” năm 2023 đã đưa gần 200 đại biểu đến với huyện đảo Trường Sa (tỉnh Khánh Hòa), mang theo sự sôi nổi, bầu nhiệt huyết và những tình cảm chân thành nhất

của sinh viên cả nước đến với cán bộ, chiến sĩ, nhân dân nơi đầu sóng, ngọn gió [3].

2.3.5. Tích cực, chủ động đấu tranh phòng, chống các quan điểm, hành vi sai trái về về chủ quyền biển, đảo Việt Nam đối với SV

Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 22/10/2018 về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 xác định: “Việt Nam phải trở thành quốc gia mạnh về biển, giàu từ biển, phát triển bền vững, thịnh vượng, an ninh và an toàn; phát triển bền vững kinh tế biển gắn liền với bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ [5]. Trong khi Đảng, Nhà nước và nhân dân ta luôn nỗ lực đấu tranh để bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc; các thế lực thù địch lợi dụng internet và mạng xã hội để ra sức xuyên tạc, chống phá. Do đó, nhận diện những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch để có những giải pháp đấu tranh đấu tranh hiệu quả nhằm BVCQBĐ của Việt Nam.

Để làm được điều này, cán bộ, giảng viên nêu cao tinh thần nghiên cứu, chọn lọc và tích hợp các nội dung quan trọng trong các văn bản của cơ quan cấp trên để tuyên truyền đến từng SV. Các Bộ môn thường xuyên tổ chức hoạt động dự giảng, bình giảng, kiểm tra quản lý nội dung, chương trình để tránh trùng lặp, chồng chéo. Cần tăng cường giáo dục, tuyên truyền cho SV những quy định pháp lý về chủ quyền biển, đảo của Việt Nam; về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước trong việc BVCQBĐ. Hình thức tuyên truyền phải phong phú, linh hoạt. Ngoài việc tuyên truyền thông qua hoạt động giảng dạy, cần phối hợp linh hoạt các hình thức khác như: sinh hoạt đại đội, thông qua mạng xã hội, nhóm zalo, facebook để SV dễ dàng tiếp cận những thông tin chính thống, có nội dung tích cực theo phương châm “lấy cái đẹp dẹp cái xấu”. Điều đó cũng giúp cho SV tăng cường “sức đề kháng” trước những thông tin có nội dung xấu độc, xuyên tạc về chủ quyền biển, đảo của Việt Nam.

3. KẾT LUẬN

Bảo vệ chủ quyền quốc gia, trong đó có BVCQBĐ là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước. “Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một nước độc lập, có chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, bao gồm đất liền, hải đảo, vùng biển và vùng trời”. SV là lực lượng trẻ, có tri thức trong xã hội, là tương lai của đất nước, là tầng lớp đi tiên phong trong các hoạt động thúc đẩy cộng đồng quan tâm và có trách nhiệm đối với những vấn đề liên quan đến môi trường, bảo vệ môi trường, phát huy tiềm năng và BVCQBĐ của Tổ quốc. Các giải pháp được đưa ra qua thăm dò ý kiến của cán bộ, giảng viên đã cho thấy tính cần thiết và khả thi trong việc nâng cao ý thức BVCQBĐ cho SV tại TTGDQP&AN Trường Đại học Tây Bắc rất cao. Tương quan giữa tính cần thiết và tính khả thi là tương quan thuận. Vì vậy, đây chính là cơ sở quan trọng để đưa các giải pháp này ứng dụng vào trong các chuyên đề về bảo vệ chủ quyền biển đảo nói chung và việc nâng cao ý thức BVCQBĐ cho SV nói riêng. Các giải pháp được thực hiện sẽ giúp SV hình thành, nâng cao ý thức và có hành động thiết thực thể hiện trách nhiệm công dân trong bảo vệ Tổ quốc ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng CSVN (2021), *Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng*.
2. Bộ Thông tin và Truyền thông (2016), *Quốc hội Việt Nam 70 năm hình thành và phát triển*, Nxb Thông tin và Truyền thông.
3. <https://nhandan.vn/hanh-trinh-cua-su-truong-thanh-post758099.html>
4. *Hồ Chí Minh, Toàn tập*, Nxb CTQG, H. 2006, Tập 11, tr. 372.
5. Ban Chấp hành Trung ương: *Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 22/10/2018 Về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*, H. 2018, tr. 02.

SOLUTIONS TO ENHANCE AWARENESS OF PROTECTING THE SOVEREIGNTY OF TERRITORIAL WATERS AND ISLANDS FOR STUDENTS AT THE CENTER FOR NATIONAL DEFENSE AND SECURITY EDUCATION, TAY BAC UNIVERSITY, DURING THE CURRENT PERIOD

Kieu Tien Luong
Tay Bac University

Abstract: *The territorial waters and islands of Vietnam are an integral and sacred part of the nation. Vietnam increasingly focuses on developing a national development strategy closely tied to the sea. Educating students about the importance of protecting the sovereignty of the waters and islands is a crucial component of the training program at the Center for National Defense and Security Education, Tay Bac University, contributing to the building and defense of the Socialist Republic of Vietnam.*

Keywords: *awareness, sovereignty of the waters and islands, students*

Ngày nhận bài: 4/27/2023

Ngày nhận đăng: 7/13/2023